Trường Tiểu học Hiến Nam

Họ và tên: .....

Cô: Thủy Lê

# ÔN TẬP TIẾNG VIỆT 1

**Bài 1: Hãy nêu tên các chủ điểm đã học phù hợp với nội dung mỗi bức tranh sau:**

..... ..... .....

**Bài 2: Nối tên bài đọc với lời khuyên em rút ra từ bài đọc đó.**

| Tên bài đọc | Lời khuyên |
|---|---|
| *Rửa tay trước khi ăn* | Khi đi chơi chỗ đông người, em phải chú ý đề phòng bị lạc. |
| *Lời chào* | Cần phải rửa tay sạch trước khi ăn để phòng bệnh. |
| *Khi mẹ vắng nhà* | Em cần nhớ chào hỏi khi gặp gỡ mọi người. |
| *Nếu không may bị lạc* | Khi đi đường, cần phải thực hiện theo các tín hiệu đèn giao thông. |
| *Đèn giao thông* | Em không mở cửa cho người lạ khi ở nhà một mình. |

**Bài 3: Sắp xếp lại các từ ngữ sau để tạo thành câu văn hoàn chỉnh:**

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Việt Nam | mến khách | thân thiện | và | Người dân |

____ - ____ - ____ - ____ - ____ .

LIVEWORKSHEETS

**Bài 4: Đây là tên một nhà toán học xuất sắc của nước ta thời xưa.**

A. Lương Thế Vinh

B. Ê-đi-xơn

C. Trần Đăng Khoa

D. Nguyễn Quang Hải

**Bài 5: Đánh dấu vào ô trống trước từ viết đúng chính tả:**

| | | |
|---|---|---|
| học sinh | chanh ảnh | ngã oạch |
| sinh đẹp | bức tranh | rượt mồi |
| xách vở | quả chanh | con hoẵng |
| xách nước | vẽ tranh | tranh dành |

**Bài 6: Tìm 4 từ ngữ ẩn trong các hàng ngang, hàng dọc và đường chéo của bảng ô chữ sau. Sắp xếp các từ ngữ và viết lại câu văn đó.**

| | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| E | B | G | E | K | Ấ | T | I | Q | V |
| S | M | Ô | Y | T | U | E | R | A | I |
| R | K | I | T | Ổ | Q | U | Ố | C | Ệ |
| E | V | P | Ả | C | A | T | I | Ă | T |
| N | D | H | Ế | T | S | E | T | E | N |
| C | S | Ế | Ợ | A | B | H | R | V | A |
| Q | E | R | Y | Ê | U | Â | X | Ư | M |
| A | C | Y | G | K | T | X | M | R | E |

** Câu văn được sắp xếp lại:* .....

LIVEWORKSHEETS

- Hãy xem video sau:

- Để phòng tránh đuối nước, em cần làm gì?

LIVEWORKSHEETS